

ĐỊNH HƯỚNG MỤC VỤ
CHO NGƯỜI DI DÂN VÌ KHÍ HẬU

Bộ Di Cư Và Tị Nạn

Bộ Thăng Tiến Và Phát Triển Con Người Toàn Diện

NỘI DUNG

LỜI NÓI ĐẦU

CÁC TỪ VIẾT TẮT

LỜI GIỚI THIỆU

1. Nhận biết khủng hoảng khí hậu và mối liên hệ đến việc di cư
2. Nâng cao nhận thức và tiếp cận cộng đồng
3. Cung cấp các lựa chọn thay thế cho việc di dời
4. Chuẩn bị cho việc di dời
5. Thúc đẩy hòa nhập và hội nhập
6. Thực hiện ảnh hưởng tích cực đối với việc hoạch định chính sách
7. Mở rộng việc chăm sóc mục vụ
8. Hợp tác hoạch định chiến lược và hành động
9. Thúc đẩy đào tạo chuyên nghiệp về sinh thái toàn diện
10. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học về khủng hoảng khí hậu và sự di dời

KẾT LUẬN

CÁCH SỬ DỤNG TÀI LIỆU

LỜI NÓI ĐẦU

Định hướng mục vụ cho những người lánh nạn do khí hậu là một tập sách nhỏ chứa đầy những sự kiện, diễn giải, chính sách và đề xuất có liên quan...nhưng ngay từ đầu, tôi đề nghị chúng ta phỏng theo câu nói nổi tiếng “tồn tại hay không tồn tại” của Hamlet và khẳng định: “Thấy hay không thấy, đó là vấn đề!” điểm bắt đầu hệ tại vào cái nhìn của mỗi người, của tôi và của bạn.

Chúng ta chứng kiến hàng loạt những tin tức và hình ảnh về toàn bộ các dân tộc bị mất trắng bởi những thay đổi thảm khốc của khí hậu, buộc phải di cư. Nhưng những câu chuyện này có ảnh hưởng gì đến chúng ta và cách chúng ta phản ứng -- liệu chúng có gây ra những phản ứng thoáng qua hay kích hoạt điều gì đó sâu xa hơn trong chúng ta; cho dù nó có vẻ xa vời hay chúng ta cảm thấy nó gần gũi với gia đình -- tùy thuộc vào việc chúng ta chịu khó nhìn thấy nỗi đau khổ mà mỗi câu chuyện kéo theo để “nhận thức một cách đau đớn, dám biến những gì đang xảy ra... thành nỗi đau khổ của chính chúng ta và nhờ đó khám phá ra nơi mỗi người có thể làm điều gì đó” (Laudato si' 19).

Khi mọi người bị đuổi ra ngoài vì môi trường địa phương của họ trở nên không thể ở được, đó có thể giống như một quá trình tự nhiên, một điều gì đó không thể tránh khỏi. Tuy nhiên, khí hậu xấu đi thường là kết quả của những lựa chọn sai lầm và hoạt động phá hoại, của sự ích kỷ và thờ ơ, khiến loài người đối nghịch với tạo vật, ngôi nhà chung của chúng ta.

Không giống như đại dịch đến với chúng ta một cách đột ngột, không báo trước, hầu như ở khắp mọi nơi và ảnh hưởng đến tất cả mọi người cùng một lúc, cuộc khủng hoảng khí hậu đã diễn ra kể từ cuộc Cách mạng Công nghiệp. Trong một thời gian dài, nó phát triển chậm đến mức không thể nhận thấy được

ngoại trừ một số rất ít nhà thầu thị. Ngay cả bây giờ tác động của nó cũng không đồng đều: biến đổi khí hậu xảy ra ở mọi nơi, nhưng nổi đầu lớn nhất lại thuộc về những người đóng góp ít nhất cho nó.

Tuy nhiên, giống như cuộc khủng hoảng COVID-19, số lượng lớn và ngày càng nhiều người phải di dời do khủng hoảng khí hậu, đang nhanh chóng trở thành một vấn đề cấp bách trong thời đại của chúng ta, hầu như có thể nhìn thấy hàng đêm trên màn hình và đòi hỏi các phản ứng toàn cầu.

Tôi nghĩ về việc Thiên Chúa phán qua ngôn sứ Isaia, với một số lời được cập nhật: Hãy đến, chúng ta hãy nói chuyện. Nếu bạn sẵn sàng lắng nghe, chúng ta vẫn có thể có một tương lai tuyệt vời. Nhưng nếu bạn từ chối lắng nghe và hành động, bạn sẽ bị nuốt chửng bởi cái nóng và sự ô nhiễm, bởi hạn hán ở đây và nước dâng ở kia (x. Isaia 1:18-20).

Khi chúng ta nhìn, chúng ta thấy gì? Nhiều người bị nuốt chửng trong những điều kiện không thể sống sót. Bị buộc phải rời bỏ cánh đồng và bãi biển, những ngôi nhà và làng mạc, mọi người vội vã bỏ chạy mang theo một số đồ lưu niệm và của cải, những mảnh vụn về văn hóa và di sản của họ. Họ lên đường với hy vọng, nghĩa là bắt đầu lại cuộc sống ở một nơi an toàn. Nhưng nơi họ kết thúc chủ yếu là những khu ổ chuột đông đúc nguy hiểm hoặc những khu định cư tạm thời, chờ đợi số phận.

Những người rời bỏ nhà cửa bởi khủng hoảng khí hậu cần được đón tiếp, bảo vệ, thăng tiến, và hội nhập. Họ muốn được bắt đầu lại, để tạo một tương lai tốt đẹp cho con cái, họ cần làm như thế và cần sự trợ giúp. Đón tiếp, bảo vệ, thăng tiến, và hội nhập là những hành động hữu ích. Chúng ta hãy loại bỏ dần những tảng đá ngăn cản lối đi của những người di dời, những trần áp và loại bỏ họ, ngăn cản họ khỏi việc làm và giáo dục,

bất cứ điều gì khiến họ trở nên vô hình và phủ nhận phẩm giá của họ.

Hướng dẫn mục vụ cho người di dời vì môi trường mời gọi chúng ta mở rộng cách thức nhìn vào thảm kịch của thời đại chúng ta. Nó thôi thúc chúng ta nhìn ra thảm kịch của sự mất gốc kéo dài khiến các anh chị em của chúng ta năm này qua năm khác phải kêu lên rằng: “Chúng tôi không thể quay lại, và chúng tôi không thể bắt đầu lại.” Nó mời gọi chúng ta nhận thức được sự thờ ơ của xã hội và chính phủ đối với thảm kịch này. Nó yêu cầu chúng ta xem xét và quan tâm. Nó mời gọi Giáo hội và những người khác cùng nhau hành động, và nêu rõ chúng ta có thể làm điều đó thế nào.

Đây là công việc mà Chúa yêu cầu chúng ta làm với một niềm vui lớn lao. Chúng ta sẽ không thoát khỏi những cuộc khủng hoảng như khí hậu hay COVID-19 bằng cách thu mình vào chủ nghĩa cá nhân mà chỉ bằng cách “hợp lực cùng nhau”, bằng gặp gỡ, đối thoại và hợp tác. Đó là lý do tại sao tôi rất hài lòng vì những Định hướng Mục vụ cho người di dân vì khí hậu được ban hành, Bộ Cổ vũ Sự Phát triển toàn diện Con người, với sự phối hợp của Bộ Di cư và Tị nạn và Bộ Sinh thái Toàn diện. Bản thân sự kết nối này là một dấu hiệu của con đường hướng tới tương lai.

Thấy hay không thấy là câu hỏi dẫn chúng ta đến câu trả lời bằng hành động cụ thể. Những trang này cho chúng ta thấy điều gì là cần thiết và với sự giúp đỡ của Chúa, chúng ta biết cần phải làm gì.

Đức Thánh Cha Phanxicô

TỪ VIẾT TẮT

CA: John Paul II, Encyclical Letter *Centesimus Annus*, Vatican City 1991

CCD: Climate Crisis and Displacement

CDP: Climate Displaced People

CIV: Benedict XVI, Encyclical Letter *Caritas in Veritate*, Vatican City 2009

CV: Francis, Post-Synodal Apostolic Exhortation *Christus Vivit*, Vatican City 2019

EG: Francis, Apostolic Exhortation *Evangelii Gaudium*, Vatican City 2013

EMCC: Pontifical Council for the Care of Migrants and Itinerant People, *Erga migrantes caritas Christi*, Vatican City 2004

FT: Francis, Encyclical Letter *Fratelli Tutti*, Vatican City 2020

IDPs: Internally Displaced People

LS: Francis, Encyclical Letter *Laudato Si'*, Vatican City 2015

M&R: Migrants & Refugees Section of the Dicastery for Promoting Integral Human Development

POIDP: Migrants & Refugees Section, *Pastoral Orientations on Internally Displaced Persons*, Vatican City 2020

POCDP: Migrants & Refugees Section, *Pastoral Orientations on Climate Displaced People*, Vatican City 2021

QA: Francis, Post-Synodal Apostolic Exhortation *Querida Amazonia*, Vatican City 2020

RCS: Pontifical Council “Cor Unum” and Pontifical Council for the Care of Migrants and Itinerant People, *Refugees: a Challenge to Solidarity*, Vatican City 1992

VG: Francis, Apostolic Constitution *Veritatis Gaudium*, Vatican City 2017

WCR: Pontifical Council ‘Cor Unum’ and Pontifical Council for the Care of Migrants and Itinerant People, *Welcoming Christ in Refugees and Forcibly Displaced Persons*, Vatican City 2013

CÁC THUẬT NGỮ

Giáo hội Công giáo trong tài liệu này có nghĩa là và bao gồm ban lãnh đạo chính thức của Giáo hội, các Giám mục và Hội đồng Giám mục, các linh mục, các tu sĩ nam nữ, các viên chức lãnh đạo và nhân viên đứng đầu các tổ chức bác ái cho người di cư và nhân đạo lấy cảm hứng từ Công giáo, và mọi thành viên của Giáo hội Công giáo.

Khủng hoảng khí hậu là một thuật ngữ ngày càng được sử dụng để truyền đạt cảm thức khẩn cấp hơn về giai đoạn hiện tại của biến đổi khí hậu do các hoạt động của con người gây ra và sự cấp bách phải ứng phó để tránh những hậu quả thảm khốc.

Người di dời do khí hậu (CDP) là những cá nhân hoặc nhóm người buộc phải rời khỏi nơi cư trú thường xuyên của họ do khủng hoảng khí hậu nghiêm trọng. Việc di dời có thể xảy ra do các tác nhân khởi phát nhanh, chủ yếu là các hiện tượng thời tiết khắc nghiệt như lũ lụt, bão, hạn hán và cháy rừng; hoặc các quá trình diễn ra chậm, như sa mạc hóa, cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên, khan hiếm nước, nhiệt độ tăng và mực nước biển dâng. Trong trường hợp thiên tai như các hiện tượng thời tiết khắc nghiệt, các nạn nhân bị di dời có thể quay trở lại. Tuy nhiên, sự dịch chuyển sẽ là vĩnh viễn đối với hầu hết các trường hợp thiên tai nghiêm trọng và khi đối mặt với các quá trình dài hạn như mực nước biển dâng. Sự dịch chuyển có thể diễn ra trong nước hoặc xuyên biên giới quốc tế.

Khả năng phục hồi khí hậu là khả năng chuẩn bị, thích ứng và ứng phó với các hiện tượng và xu hướng liên quan đến khí hậu. Tăng cường khả năng phục hồi khí hậu đòi hỏi phải hiểu khủng hoảng khí hậu sẽ tạo ra những rủi ro mới như thế nào và áp dụng các biện pháp để đối phó tốt hơn với những rủi ro này.

Di dời là tình trạng con người buộc phải rời bỏ nơi mình đang sống để đến một nơi khác, có thể là trong biên giới quốc gia hoặc nước ngoài.

LỜI GIỚI THIỆU

Trong những năm gần đây, cộng đồng quốc tế đã thừa nhận mức độ nghiêm trọng của cuộc khủng hoảng khí hậu và đã có những nỗ lực đáng kể để giải quyết tác động của nó thông qua các thỏa thuận khác nhau. Giáo hội Công giáo ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực này nhằm xây dựng khung pháp lý, thu thập dữ liệu và tiến hành các phân tích nghiêm ngặt về hậu quả của cuộc khủng hoảng khí hậu, cũng như sự tham gia của nhiều chủ thể xã hội dân sự - đặc biệt là giới trẻ - trong việc ứng phó với thách thức này.

Cuộc khủng hoảng khí hậu mang “bộ mặt con người”. Nó đã trở thành hiện thực đối với vô số người trên toàn thế giới, đặc biệt là đối với những người dễ bị tổn thương nhất. Giáo hội Công giáo thể hiện sự chăm sóc từ mẫu đối với tất cả những người phải di dời do ảnh hưởng của nó. Tình trạng dễ bị tổn thương rõ ràng này là nguyên do của tài liệu.

Huân quyền của Giáo hội Công giáo đã xem xét hoàn cảnh khó khăn của những người tị nạn trong nước, cùng với các nhóm người di cư khác, và đã đưa ra những suy tư và hướng dẫn liên quan đến việc chăm sóc mục vụ cho họ, đặc biệt được phản ánh trong Thông điệp *Laudato Si'*. Định hướng mục vụ cho những người lánh nạn do khí hậu (POCDP) tập trung hoàn toàn vào những người lánh nạn do khí hậu (CDP), nêu bật những thách thức mới do bối cảnh toàn cầu hiện nay đặt ra và đề xuất những cách thức mục vụ thích hợp. Mục đích chính của những định hướng này là cung cấp những đề xuất chính có thể hữu ích cho Hội đồng Giám mục, các nhà thờ địa phương, các dòng tu, các tổ chức Công giáo, các cơ quan mục vụ Công giáo và tất cả các tín hữu Công giáo trong việc lập kế hoạch mục vụ và phát triển chương trình nhằm hỗ trợ hiệu quả cho những người di dời vì khí hậu.

POCDP dựa trên nền tảng sâu sắc là suy tư về giáo huấn của Giáo hội cũng như trong kinh nghiệm thực tế của mình để đáp ứng nhu cầu của CDP, cả di dời trong biên giới của quốc gia gốc hoặc bên ngoài. CDP là những người di dân, và tài liệu này rút ra hướng dẫn từ các tài liệu chính thức đó, đặc biệt là về người di dân, những tài liệu này cũng có thể áp dụng cho CDP. POCDP cũng rút ra từ kinh nghiệm thực tế lâu đời của nhiều tổ chức Công giáo hoạt động trong lĩnh vực này và từ những quan sát của đại diện các Hội đồng Giám mục. Mặc dù được Đức Thánh Cha chấp thuận, POCDP cũng không có sử dụng hết giáo huấn của Giáo hội về khủng hoảng khí hậu và tình trạng di dời.

POCDP nhấn mạnh mười thách thức liên quan đến tình trạng lánh nạn do biến đổi khí hậu và các nạn nhân của nó. Những thách thức này, cùng với các câu trả lời được đề xuất của Giáo hội Công giáo, tạo thành các điểm đánh dấu cho lộ trình lập kế hoạch mục vụ cho CDP, và với tài liệu này, chúng mở rộng mối quan tâm mục vụ của Đức Thánh Cha đối với CDP. Tài liệu này cũng có một phần đề cập đến sự hợp tác và làm việc theo nhóm, vốn là nền tảng của các dự án thành công và là chìa khóa để cung cấp dịch vụ hiệu quả cho CDP.

1. Nhận biết khủng hoảng khí hậu và mối liên hệ đến việc di cư

[Các thủy thủ] đã đo đạc và tìm thấy hai mươi hải lý; đi xa hơn một chút, họ lại thả trôi dò tìm được mười lăm hải lý. Sợ rằng chúng tôi sẽ mắc cạn trên một bờ biển đầy đá, họ thả bốn chiếc neo ở đuôi tàu và cầu nguyện cho một ngày sắp tới. [...] Những người bản xứ đã cho chúng tôi thấy lòng hiếu khách phi thường; họ đốt lửa và chào đón tất cả chúng tôi vì trời đã bắt đầu mưa và lạnh (Công vụ, 27:27-29, 28:1-2).

Những cơn bão và cơn cuồng phong dữ dội, những cơn lốc xoáy tai hại tiếp tục hoành hành. Trên thực tế, chúng đã trở nên thường xuyên và dữ dội hơn khi khủng hoảng khí hậu trở nên tồi tệ. Chúng tôi thấy ngày càng có nhiều người phải di dời do những tác động làm tê liệt của cuộc khủng hoảng khí hậu và các biểu hiện khác của cuộc khủng hoảng sinh thái. Cuộc sống và nhà cửa của rất nhiều anh chị em của chúng ta trên khắp thế giới đang bị nhấn chìm. Nhiều người trong số họ buộc phải chạy trốn khỏi quê hương để tìm kiếm sự an toàn và an ninh.

Là người Kito hữu, chúng tôi tin rằng những đêm đen tối nhất có thể được thắp sáng bằng tình yêu và sự quan tâm. Người Malta đã chào đón Thánh Paul và những người bạn bị đắm tàu của ngài một cách đặc biệt. Những người vô gia cư đã tìm thấy một ngôi nhà khi họ được chào đón với vòng tay rộng mở, được cho ăn và chỗ ở. Một ngọn lửa được thắp lên – một ‘lò sưởi’ – tạo ra bầu không khí gia đình ấm áp chống lại sự lạnh lùng của sự thờ ơ.

Khủng hoảng khí hậu

Một trong những yếu tố làm cho hành tinh Trái đất trở thành một ngôi nhà duy nhất cho sự sống là hệ thống khí hậu đặc biệt của nó. Tuy nhiên, sau hơn 10.000 năm tương đối ổn định—toàn bộ nền văn minh nhân loại—khí hậu của hành tinh quê hương chúng ta đang thay đổi nhanh chóng do các hoạt động của con người.

Nhiệt độ trung bình của Trái đất đã tăng khoảng 1,1 độ C kể từ thời kỳ tiền công nghiệp, gây ra “những thay đổi sâu sắc đối với các hệ thống tự nhiên và con người, trong đó hạn hán, lũ lụt gia tăng và một số loại thời tiết khắc nghiệt khác; mực nước biển tăng; và mất đa dạng sinh học.”[1] Tốc độ nóng lên hiện nay nhanh hơn bất kỳ thời điểm nào trong 65 triệu năm qua.

Chúng ta đang bị ảnh hưởng bởi một cuộc khủng hoảng khí hậu, cuộc khủng hoảng đang gia tăng nhanh chóng. Vào tháng 11 năm 2019, 11.000 nhà khoa học đã cùng nhau tuyên bố “tình trạng khẩn cấp về khí hậu”,[2] một mối quan tâm được Đức Thánh Cha Phanxicô lặp lại trong Thông điệp của ngài nhân ngày Thế giới Cầu nguyện cho việc Chăm sóc Tạo vật vào ngày 1 tháng 9 năm 2020 khi ngài tuyên bố rằng “chúng ta ở giữa tình trạng khẩn cấp về khí hậu” và “chúng ta sắp hết thời gian.”[3]

Khuôn mặt “ nhân loại ” của khủng hoảng

Khủng hoảng khí hậu không phải là một mối đe dọa trừu tượng trong tương lai. Nhiệt độ tăng chỉ hơn 1°C so với thời kỳ công nghiệp nhưng đã gây ra đau khổ to lớn cho hàng triệu anh chị em của chúng ta trên khắp thế giới, chưa nói đến thiệt hại đối với hệ sinh thái và phần còn lại của quần xã.

Như Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhận ra một cách đúng đắn “có một mối liên hệ rõ ràng giữa sự bất ổn về môi trường, tình trạng mất an ninh lương thực và các phong trào di cư.”[4] Cuộc

khủng hoảng khí hậu cũng đe dọa các quyền cơ bản của con người như quyền được sống, cung cấp đầy đủ thức ăn và nước uống, nhà ở (hoặc nơi trú ẩn) đầy đủ, và sức khỏe.

Chính những cộng đồng nghèo và dễ bị tổn thương trên khắp thế giới là những người bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi các cuộc khủng hoảng sinh thái và khí hậu. Họ là những người vô tội, ít đóng góp nhất vào việc gây ra vấn đề ngay từ đầu. Đây là một vấn đề đạo đức sâu sắc, một vấn đề đòi hỏi công bằng sinh thái. Rốt cuộc, trái đất đã được định sẵn là một ngôi nhà chung, nơi mọi người đều có quyền sinh sống và phát triển. Ở đây, những lời tiên tri của Thánh giáo hoàng Gioan Phaolô II được Đức Thánh Cha Phanxicô lặp lại trong Fratelli Tutti rất thích hợp: “Thiên Chúa đã ban trái đất cho toàn thể nhân loại để nuôi sống tất cả các thành viên của nó, không loại trừ hay thiên vị bất kỳ ai.”[5]

Sự cạn kiệt các nguồn tài nguyên thiên nhiên cơ bản mà trái đất cung cấp, đặc biệt là nước, có thể khiến các gia đình và cộng đồng phải di dời tạm thời hoặc vĩnh viễn. “Được tiếp cận với nước uống an toàn là quyền cơ bản và phổ quát của con người, vì nó cần thiết cho sự sống còn của con người và do đó, là điều kiện để thực hiện các quyền con người khác.”[6] Khan hiếm nước là một vấn đề ở nhiều nơi trên thế giới nhưng “đặc biệt ảnh hưởng đến Châu Phi, nơi phần lớn dân số không được tiếp cận với nước uống an toàn hoặc trải qua hạn hán cản trở sản xuất nông nghiệp. Một số quốc gia có những khu vực dồi dào nước trong khi những quốc gia khác phải chịu sự khan hiếm trầm trọng.”[7]

Cuộc khủng hoảng có những tác động không cân xứng đối với các nhóm dễ bị tổn thương như trẻ em, phụ nữ, người khuyết tật, người dân bản địa và những người sống ở khu vực nông thôn. Một số 'điểm nóng' địa lý sẽ bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi khủng hoảng khí hậu là các vùng đồng bằng đông dân cư như

sông Hằng (đặc biệt là Bangladesh), sông Mê Kông và sông Nile, các quốc gia ở khu vực Sahel ở phía bắc châu Phi, các quốc đảo nhỏ, Các quốc gia Trung Mỹ đặc biệt dễ bị ảnh hưởng bởi bão cũng như các vùng ven biển và vùng trũng thấp trên khắp thế giới.

Khủng hoảng khí hậu dẫn đến việc di dời

Khủng hoảng khí hậu có thể dẫn đến tình trạng di dời khi những ngôi nhà trở nên không thể ở được hoặc sinh kế bị mất. Việc di dời có thể xảy ra do các tác nhân khởi phát nhanh, chủ yếu là các hiện tượng thời tiết khắc nghiệt như lũ lụt, bão, hạn hán và cháy rừng; hoặc các quá trình diễn ra chậm, như sa mạc hóa, cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên, khan hiếm nước, nhiệt độ tăng và mực nước biển dâng. Chúng ta cũng cần lưu ý rằng sự dịch chuyển có thể có nhiều nguyên nhân.

Khủng hoảng khí hậu đã thúc đẩy và làm trầm trọng thêm các phong trào của người dân do thiên tai ngắn hạn và dài hạn. Chỉ riêng trong năm 2019, hơn 33 triệu người mới phải di dời, nâng tổng số người dân lên gần 51 triệu người, con số cao nhất từng được ghi nhận; và trong số này, 8,5 triệu do xung đột và bạo lực và 24,9 triệu do thiên tai.[8] Trong nửa đầu năm 2020, 14,6 triệu lượt di chuyển mới đã được ghi nhận; 9,8 triệu do thiên tai và 4,8 triệu do xung đột và bạo lực.[9] Người ta ước tính rằng hơn 253,7 triệu người đã phải di dời do thiên tai từ năm 2008 đến 2018[10], với những thảm họa như vậy khiến số người phải di dời gấp 3 đến 10 lần so với xung đột vũ trang trên toàn thế giới, tùy thuộc vào khu vực được đề cập.

Khủng hoảng khí hậu cũng là một nguyên nhân gây ra xung đột trên toàn thế giới, đây có thể là một động lực khác dẫn đến việc phải di dời. Mỗi quan hệ là có thật mặc dù không phải lúc nào cũng trực tiếp. Trong một số tình huống, khủng hoảng khí hậu dẫn đến cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên, từ đó có thể châm ngòi

cho xung đột giữa các cộng đồng và quốc gia để sở hữu các nguồn tài nguyên bị khan hiếm. Biến đổi khí hậu có thể được coi là một mối đe dọa nhân lên, làm gia tăng các cuộc xung đột hiện có ở những nơi khan hiếm tài nguyên. Như Đức Thánh Cha Phanxicô đã cảnh báo trong Laudato Si', "có thể thấy trước rằng, một khi một số nguồn tài nguyên đã cạn kiệt, bối cảnh sẽ dẫn đến những cuộc chiến mới, mặc dù dưới vỏ bọc là những yêu sách cao cả".[11]

Đáng buồn thay, các hình thức phát triển lệch hướng cũng có thể góp phần làm gia tăng nghèo đói và di dời. Như Thánh Phaolô VI đã cảnh báo cách đây gần nửa thế kỷ, "con người đột nhiên nhận ra rằng nếu khai thác thiên nhiên một cách thiếu cân nhắc, con người có nguy cơ hủy hoại nó và đến lượt mình trở thành nạn nhân của sự suy thoái này."[12] Chính các mô hình kinh tế bị bóp méo của chúng ta đóng góp trong vấn đề này. "Một số quy tắc kinh tế đã tỏ ra hiệu quả đối với tăng trưởng, nhưng không hiệu quả đối với sự phát triển toàn diện của con người.[13]Của cải tăng lên, nhưng cùng với sự bất bình đẳng, với kết quả là "các hình thức nghèo đói mới đang xuất hiện."[14]

Trong trường hợp thiên tai như hiện tượng thời tiết khắc nghiệt, các nạn nhân bị di dời có thể quay trở lại. Tuy nhiên, sự dịch chuyển sẽ là vĩnh viễn đối với hầu hết các trường hợp thiên tai nghiêm trọng và khi đối mặt với các quá trình dài hạn như mực nước biển dâng.

Mực nước biển sẽ tiếp tục tăng khi khí hậu ấm lên, đe dọa các thành phố cũng như vùng đất nông nghiệp và chăn thả gia súc trên khắp thế giới. Trên toàn cầu có khoảng 145 triệu người sống trong phạm vi 1 mét so với mực nước biển hiện tại và gần 2/3 các thành phố trên thế giới với dân số trên 5 triệu người nằm trong các khu vực có nguy cơ bị mực nước biển dâng. Gần

40 phần trăm dân số thế giới sống trong phạm vi 100 km tính từ bờ biển.[15]

Giữa những thực tế phức tạp này, những người dễ bị tổn thương nhất thậm chí có thể không thể di dời bất kể hoàn cảnh nào, vì nghèo đói hoặc những lý do khác. Điều quan trọng là phải ứng phó với những quần thể bất động hoặc những người không thể di chuyển xa.

Dịch chuyển do khủng hoảng khí hậu

Sự nóng lên không được kiểm soát làm đẩy lên nổi ám ảnh về sự dịch chuyển hàng loạt của con người. Với sự nóng lên 1,5°C, mực nước biển toàn cầu sẽ tăng tới 0,77 mét vào năm 2100.[16] Sự gia tăng sẽ lớn hơn nhiều so với toàn cảnh nóng lên. Với quỹ đạo hiện tại của thế giới là nóng lên 3-4°C vào năm 2100, ngày càng có nhiều khả năng phần lớn các dải băng ở Nam Cực và Greenland sẽ sụp đổ, khiến mực nước biển dâng cao nhanh chóng.[17]

Người ta sợ rằng mực nước biển dâng được dự đoán trước này sẽ gây ra sự dịch chuyển và di cư chưa từng có trên toàn cầu. Một số khu vực như đảo thấp và đảo san hô sẽ hoàn toàn không thể ở được. “Ngay cả trong những tình huống lạc quan nhất, ước tính đến năm 2060, khoảng 316 triệu đến 411 triệu người trên toàn cầu sẽ dễ bị tổn thương trước triều cường và lũ lụt ven biển.”[18]

Việc dự báo số lượng người có thể phải di dời trong tương lai là một thách thức, do có nhiều động cơ thúc đẩy di cư và khó khăn trong việc giải quyết các động cơ đằng sau sự di chuyển của con người. Theo Báo cáo của Ngân hàng Thế giới năm 2018[19] tập trung vào châu Phi cận Sahara, Nam Á và Mỹ Latinh, từ 31 triệu đến 143 triệu người (khoảng 2,8% dân số toàn cầu) có thể cần phải di cư trong nước của họ vào năm

2050 do khủng hoảng khí hậu. Theo báo cáo tương tự, 50% dân số ở Nam Á sẽ cư trú tại các khu vực được dự đoán sẽ trở thành điểm nóng từ trung bình đến nghiêm trọng đối với các thảm họa liên quan đến khí hậu vào năm 2050.

Ứng phó với Dịch chuyển do Khí hậu

Việc di dời một số lượng đáng kể người dân kéo theo vô số vấn đề xã hội, chính trị và nhân đạo, đặc biệt là khi các điểm tiếp nhận thiếu nguồn lực và khả năng quản lý việc di dời quy mô lớn.[20]

Sự bảo vệ quốc tế đối với việc di dời do khí hậu là hạn chế, từng phần và không phải lúc nào cũng có tính ràng buộc về mặt pháp lý. Đặc biệt, CDP không phải lúc nào cũng được định nghĩa là một loại cần được bảo vệ và không được Công ước về Người tị nạn năm 1951 công nhận một cách rõ ràng. Do đó, thường tồn tại khoảng cách bảo vệ đối với CDP cả khi họ bị di dời trong phạm vi quốc gia và xuyên biên giới quốc tế. Tuy nhiên, bất kể tình trạng pháp lý của họ, tất cả các quốc gia đều có nghĩa vụ bảo vệ các quyền cơ bản của con người. Ngoài ra, tất cả CDP đều xứng đáng được chăm sóc và hỗ trợ phù hợp, phù hợp với luật pháp quốc tế hiện hành và các tiêu chuẩn nhân đạo.

Giáo hội Công giáo đã hỗ trợ những người bị ảnh hưởng và sẽ tiếp tục làm như vậy trong tương lai. Báo cáo mang tính bước ngoặt của Ủy ban liên chính phủ về biến đổi khí hậu năm 2018 đã cảnh báo rằng thế giới phải nỗ lực hướng tới việc hoàn thành quá trình chuyển đổi carbon thấp “nhanh chóng và sâu rộng” trong đất đai, năng lượng, công nghiệp, tòa nhà, giao thông và thành phố để hạn chế sự nóng lên trong phạm vi toàn cầu. Ngưỡng tới hạn là 1,5°C. Chúng ta cần tăng cường nỗ lực tập thể để hướng tới thúc đẩy năng lượng tái tạo, năng lượng xanh, tái trồng rừng, nông nghiệp bền vững và nền kinh tế tuần

hoàn, đồng thời ngăn chặn nạn phá rừng và suy thoái hệ sinh thái, đặc biệt chú trọng đến các giải pháp dựa vào thiên nhiên. Chúng tôi cần các dự án ở các nước đang phát triển lấy cảm hứng từ việc bảo vệ môi trường; chúng ta cần các giải pháp thay thế để giảm phát thải khí nhà kính.

Giáo hội Công giáo quan tâm đến những thách thức này và tác động của cuộc khủng hoảng khí hậu đối với phẩm giá của con người. Cùng với các chính phủ, các giáo phái Kitô giáo khác, các truyền thống đức tin khác và những người có thiện chí, Giáo hội hướng tới việc ứng phó với những thách thức này. Như Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI đã hỏi vào năm 2010: “Liệu chúng ta có thể coi thường hiện tượng “những người tị nạn môi trường” đang gia tăng không, những người bị buộc phải từ bỏ môi trường sống tự nhiên do sự xuống cấp của môi trường sống của họ – và thường là cả tài sản của họ – để đối mặt với những nguy hiểm và sự không chắc chắn của sự dịch chuyển cưỡng bức?”.[21]

Đôi phó với thách thức của CCD ngày nay là trọng tâm của việc trở thành một Giáo hội đáng tin cậy và chứng tá, một cộng đồng Giáo hội quan tâm và hòa nhập.

2. Thúc đẩy nhận thức và tiếp cận

Một điều tôi xác tín là tôi đã mù và bây giờ tôi nhìn thấy (Ga 9:25)

Tăng cường ý thức sẽ mở mắt con người đến những thực tế của sự ảnh hưởng khủng hoảng khí hậu trên hiện hữu nhân loại.

Nâng cao nhận thức sẽ mở rộng tầm mắt của mọi người về thực tế tác động của khủng hoảng khí hậu đối với sự tồn tại của con người. Sự mù quáng về những vấn đề này đang phổ biến và nguyên nhân của nó chủ yếu là: a) sự thiếu hiểu biết; b) hiện

tượng thờ ơ và ích kỷ gây nguy hiểm cho lợi ích chung; c) cố ý phủ nhận thực tế để bảo vệ các lợi ích được đầu tư; đ) hiểu lầm.

Thiên Chúa cho chúng ta phương tiện để nhìn thấy, nhưng con người phải có ước muốn để khởi hành từ mù quáng tới nhận thức.

Thách đố

Nhiều thái độ phổ biến cản trở việc đổi mới hiệu quả với những thách thức của CCD: chúng tôi ghi nhận sự phủ nhận, sự thờ ơ chung, sự chối từ lãnh đạo cũng như sự tin tưởng thái quá vào các giải pháp kỹ thuật không phù hợp. Chúng ta nên tiếp tục tránh sự phân cực sai lầm giữa một bên là chăm sóc tạo vật và bên kia là phát triển kinh tế.

Theo quan điểm này, tôi muốn khẳng định lại lời kêu gọi khẩn cấp của mình “về một cuộc đối thoại mới về cách chúng ta đang định hình tương lai của hành tinh chúng ta. Chúng ta cần một cuộc trò chuyện bao gồm tất cả mọi người, vì thách thức môi trường mà chúng ta đang trải qua, và nguồn gốc con người của nó, đang quan tâm và ảnh hưởng đến tất cả chúng ta.[...] Đáng tiếc, nhiều nỗ lực nhằm tìm kiếm giải pháp cụ thể cho cuộc khủng hoảng môi trường đã tỏ ra không hiệu quả [.. vì nhiều lý do] có thể từ phủ nhận vấn đề đến thờ ơ, thờ ơ cam chịu hoặc tin tưởng mù quáng vào các giải pháp kỹ thuật” (LS 14).[22]

Ứng phó

Giáo hội Công giáo được kêu gọi thúc đẩy cuộc đối thoại sinh thái toàn diện trong sự liên kết với CCD, hoàn toàn tôn trọng cả môi trường và sự phát triển con người.

Ngày càng ý thức về nhu cầu thiết lập mối quan hệ lành mạnh và mối mẽ giữa nhân loại và tạo vật, và xác tín rằng chỉ có một tầm nhìn đích thực và toàn diện về nhân loại mới cho phép chúng ta chăm sóc hành tinh của mình tốt hơn vì lợi ích của các thế hệ hiện tại và tương lai. [...] “Không có hệ sinh thái học nếu không có một nền nhân học đầy đủ” (LS, 118).[23]

Điều này có thể được thực hiện thông qua lập kế hoạch chiến lược và dài hạn bao gồm những hành động như sau:

o Các chiến dịch truyền thông nhấn mạnh mức độ nghiêm trọng của CCD, chú trọng đến “khuôn mặt nhân loại” của khủng hoảng, và sự cần thiết phải hành động khẩn cấp.

Một hệ sinh thái lành mạnh và bền vững, một hệ sinh thái có khả năng mang lại sự thay đổi, sẽ không phát triển nếu con người không thay đổi, trừ khi họ được khuyến khích lựa chọn một lối sống khác, một lối sống ít tham lam hơn và thanh thản hơn, tôn trọng hơn và ít lo lắng hơn, huynh đệ hơn.^[24]

o Nâng cao nhận thức của Giáo hội và cộng đồng về lối sống tiêu dùng phô trương hiện đại của chúng ta góp phần vào cuộc khủng hoảng khí hậu, đồng thời thúc đẩy ý thức trách nhiệm dẫn đến thay đổi hoặc thích nghi với lối sống.

Cách con người đối xử với môi trường ảnh hưởng đến cách nó đối xử với chính mình và ngược lại. Điều này mời gọi xã hội đương thời xét lại một cách nghiêm túc lối sống của mình, lối sống mà ở nhiều nơi trên thế giới, nghiêng về chủ nghĩa khoái lạc và chủ nghĩa tiêu thụ, bất kể những hậu quả tai hại của chúng. [...] Điều cần thiết là một sự thay đổi hiệu quả trong não trạng có thể dẫn đến việc chấp nhận những lối sống mới.[25]

o Phát triển những chương trình giáo dục nhằm đến các giáo xứ và trường học Công giáo, mục đích giáo dục thái độ trách nhiệm về hành vi và phong cách sống cá nhân.

Hệ sinh thái tốt nhất luôn có khía cạnh giáo dục có thể khuyến khích sự phát triển những thói quen mới nơi cá nhân cũng như tập thể. [26]

o Tăng cường sự phối hợp giữa các tổ chức Giáo hội (cả địa phương lẫn quốc tế) và nhìn nhận thay đổi khí hậu là nguyên nhân của di dân.

o Phổ biến những tài liệu thiết yếu của Giáo hội, bao gồm những giáo huấn trọng tâm trong Laudato Si: a) kinh tế bền vững và đặt con người là trung tâm; b) sự thống nhất và thánh thiện của toàn thể Tạo Thành; c) nghĩa vụ quản lý có trách nhiệm của nhân loại trong việc chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta.

o Chia sẻ những thực hành tốt nhất về hoán cải sinh thái toàn diện để đưa ra bằng chứng cụ thể về sự tham gia của Giáo hội và gia tăng tính khả thể của chúng. Sử dụng các nghiên cứu điển hình từ khắp nơi trên thế giới để giúp mọi người hiểu những di dời có thể ảnh hưởng đến cuộc sống con người và khả năng tiếp cận sinh kế.

o Thúc đẩy các sáng kiến cụ thể nhằm loại bỏ các rối loạn chức năng mang tính hệ thống và thể chế trong nền kinh tế toàn cầu có tác động đến CCD.

Một nền hòa bình thực sự và lâu dài sẽ chỉ có thể có được trên cơ sở một nền đạo đức toàn cầu về sự đoàn kết và hợp tác nhằm phục vụ một tương lai được định hình bởi sự phụ thuộc lẫn nhau và trách nhiệm chung trong toàn thể gia đình nhân loại.[27]

o Thúc đẩy đối thoại đại kết và liên tôn và các mạng lưới để điều phối những nỗ lực này.

Một thái độ đối thoại cởi mở, thừa nhận đầy đủ sự đa dạng của những người đối thoại: người dân bản địa, cư dân vùng sông nước, nông dân và những người gốc Phi, các Giáo hội Kitô giáo và giáo phái tôn giáo khác, các tổ chức xã hội dân sự, các phong trào xã hội nổi tiếng, Nhà nước, cuối cùng là tất cả mọi người thiện chí cố gắng bảo vệ sự sống, sự toàn vẹn của tạo vật, hòa bình và công ích.[28]

o Thiết lập một chiến lược truyền thông rộng rãi và nhất quán hơn, sử dụng đầy đủ các phương tiện truyền thông xã hội và kỹ thuật số.

Số lượng liên kết và thông tin liên lạc ngày càng tăng trong thế giới ngày nay khiến chúng ta nhận thức rõ ràng về sự thống nhất và vận mệnh chung của các quốc gia.[29]

o Thu hút những người trẻ tuổi đóng vai trò chính trong những nỗ lực này và khuyến khích thái độ và lối sống Kitô giáo không chỉ nhấn mạnh đến tương lai mà còn cả sự vĩnh cửu, tức là loại điều kiện môi trường mà con người sẽ để lại cho con cháu của họ cũng như coi tạo vật như một món quà từ Chúa.

Chúng ta không được đặt gánh nặng cho các thế hệ tiếp theo gánh chịu những vấn đề do thế hệ trước gây ra. Thay vào đó, chúng ta nên cho họ cơ hội để ghi nhớ thế hệ của chúng ta là thế hệ đã đổi mới và hành động [...] như câu cơ bản là hợp tác để bảo tồn và vun đắp ngôi nhà chung của chúng ta. Chúng ta có thể cung cấp cho thế hệ tiếp theo những lý do cụ thể để hy vọng và làm việc vì một tương lai tốt đẹp và đàng hoàng![30]

o Rút ra từ dân cư địa phương, cộng đồng bản địa và các nguồn nhân lực khác, dưới ánh sáng của học thuyết xã hội của Giáo hội, trong việc tìm kiếm các giải pháp bắt nguồn từ một hệ sinh thái toàn diện.

Điều này đòi hỏi phải lắng nghe người dân địa phương và các dân tộc, công nhận và tôn trọng họ như những đối tác đối thoại thích hợp. Họ duy trì mối liên hệ trực tiếp với đất liền, họ biết thời gian và cách thức của nó, và vì vậy họ biết những tác động thảm khốc do nhiều dự án gây ra, nhân danh sự phát triển.[31]

3. Cung cấp các giải pháp thay thế cho sự di dời

Lương thực này sẽ dùng làm lương thực dự trữ cho đất nước trong bảy năm đói kém sắp xảy ra ở xứ Ai Cập, để xứ không bị diệt vong trong nạn đói (Sáng thế ký 41:36).

Các giải pháp thay thế khả thi cho việc di dời có thể thực hiện được khi các chính phủ, nhà lãnh đạo, cơ quan và tổ chức chú ý và thực sự cân nhắc đến lợi ích và mối quan tâm tốt nhất của người dân, đặc biệt là những người dễ bị tổn thương nhất. 'Những năm khó khăn' luôn có thể xảy ra, nhưng Chúa có thể soi sáng cho chúng ta bằng sự khôn ngoan để tìm ra những cách sáng tạo và bền vững nhằm giảm bớt đau khổ và các giải pháp thay thế cho chấn thương do di dời.

Thách đố

Hầu hết, việc di dời nảy sinh từ sự thiếu hụt những sinh kế thay thế. Đôi khi người dân di dời bởi họ tin rằng sự sống sớm muộn gì cũng không thể trong môi trường hiện tại, kể cả các cuộc khủng hoảng khí hậu.

Ứng phó

Giáo hội Công giáo được kêu gọi tăng cường khả năng phục hồi của những người bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng khí hậu và hỗ trợ tìm kiếm các giải pháp thay thế cho việc di dời nhằm bảo vệ quyền sống, bao gồm khả năng sống một cuộc sống xứng đáng, trong hòa bình và an ninh. [32] Không ai bị buộc phải rời bỏ quê hương của mình.

Không có hình thức xa lánh nào tồi tệ hơn là cảm thấy bị mất gốc, không thuộc về ai. Một vùng đất sẽ trù phú, và những con người của nó đơm hoa kết trái và sản sinh sự sống, chỉ trong giới hạn nó có thể nuôi dưỡng cảm giác thân thuộc giữa các thành viên, tạo ra mối liên kết hội nhập giữa các thế hệ và các cộng đồng khác nhau, và tránh được tất cả những bất hòa, không đồng cảm với người khác và dẫn đến xa lánh hơn nữa.[33]

Việc phát triển 'khả năng phục hồi khí hậu' và thích ứng như vậy đòi hỏi các cách tiếp cận đa diện và sự tham gia của tất cả các bên liên quan. Giáo hội Công giáo có thể hỗ trợ thông qua các hành động như sau:

o Phổ biến thông tin kịp thời, hợp lý và đáng tin cậy về khủng hoảng khí hậu và các rủi ro liên quan đến các vùng lãnh thổ cụ thể và cư dân của họ. Bảo đảm sử dụng tri thức truyền thống, bản địa và địa phương để bổ sung cho tri thức khoa học trong đánh giá rủi ro thiên tai, xây dựng và thực hiện các chính sách, chiến lược và kế hoạch phù hợp với ngành, địa phương và bối cảnh cụ thể, và áp dụng cách tiếp cận liên ngành.

Vì đây không phải là trường hợp thực hiện các chương trình phúc lợi từ trên xuống, mà là thực hiện một hành trình cùng nhau.[34]

o Thúc đẩy thích ứng tại chỗ để tránh di dời, bằng cách khuyến khích duy trì hoặc kết nối lại với các cách truyền thống hoặc bản địa phù hợp liên quan đến đất đai, thiên nhiên và sinh sống bền vững trên trái đất.

Chúng ta đau buồn khi chứng kiến những vùng đất của các dân tộc bản địa bị chiếm đoạt và nền văn hóa của họ bị chà đạp bởi những âm mưu săn mồi và bởi những hình thức chủ nghĩa thực dân mới, được thúc đẩy bởi nền văn hóa lãng phí và chủ nghĩa tiêu dùng.[35]

o Tạo điều kiện thuận lợi cho các chương trình phát triển sáng tạo và thân thiện với hệ sinh thái nhằm hỗ trợ những người có nguy cơ phải di dời, bảo vệ và củng cố các sinh kế thay thế, chẳng hạn như sinh thái nông nghiệp, bảo tồn cộng đồng, giáo dục, du lịch sinh thái và sử dụng bền vững đất và nước.

Có thể tìm kiếm những giải pháp thay thế cho chăn nuôi gia súc và nông nghiệp bền vững, những nguồn năng lượng không gây ô nhiễm, những phương tiện làm việc đáng hoàng không kéo theo sự hủy hoại môi trường tự nhiên và các nền văn hóa.[36]

o Thúc đẩy đầu tư có ý nghĩa, có đạo đức và bền vững vào cơ sở hạ tầng, nhà ở an toàn và đa dạng hóa sinh kế để tăng cường khả năng phục hồi và thích ứng của những người có nguy cơ phải di dời.

Hợp nhất để bảo vệ niềm hy vọng có nghĩa là thúc đẩy và phát triển một hệ sinh thái toàn diện như một giải pháp thay thế cho một mô hình phát triển lỗi thời [mô hình] tiếp tục tạo ra sự suy giảm về con người, xã hội và môi trường.[37]

o Thiết lập các mối quan hệ đoàn kết và mạng lưới an toàn có thể bảo đảm an sinh xã hội cho những người có nguy cơ bị di dời.

o Phát triển trao quyền toàn diện cho những người có nguy cơ phải di dời, đặc biệt chú ý đến giới trẻ và những người dễ bị tổn thương nhất.

Trong khi các quốc gia đang trải qua dòng người di cư này và các quốc gia mà họ đến đều bị ảnh hưởng bởi điều này, thì chính phủ và Giáo hội của các quốc gia gốc của những người di cư cũng vậy, với sự ra đi của rất nhiều người trẻ, chứng kiến sự bản cùng hóa về tương lai của họ.[38]

o Thúc đẩy và giúp điều phối các hệ thống di cư có kế hoạch và tự nguyện cho các nhóm dân số có nguy cơ để việc tái định cư có thể được quản lý hiệu quả trong một khoảng thời gian.

o Làm việc để đảm bảo, trong phạm vi có thể, rằng các cá nhân có thể tiếp tục ở trong nhà của họ để có cuộc sống đàng hoàng bằng cách giảm thiểu các yếu tố thúc đẩy như xung đột và sự tàn phá tự nhiên do khủng hoảng khí hậu gây ra.

Lý tưởng nhất là nên tránh di chuyển không cần thiết; điều này đòi hỏi phải tạo ra ở các quốc gia gốc những điều kiện cần thiết cho một cuộc sống xứng đáng và sự phát triển toàn diện. Tuy nhiên, cho đến khi đạt được những tiến bộ đáng kể trong việc đạt được mục tiêu này, chúng ta có nghĩa vụ tôn trọng quyền của tất cả các cá nhân được tìm một nơi đáp ứng các nhu cầu cơ bản của họ và của gia đình họ, và nơi họ có thể tìm thấy sự thỏa mãn cá nhân.[39]

4. Chuẩn bị cho việc di dời

Hãy đóng cho mình một chiếc tàu bằng gỗ gô-phe, đặt nhiều ngăn vào đó, rồi bơi nhựa chai từ trong ra ngoài (Sáng Thế Ký 6:14).

Đối với những người mà việc di tản không phải là một quyết định tự nguyện thì phải đối mặt với thực tế này với lòng can đảm và đức tin, trông cậy vào sự đồng hành và hỗ trợ của Thiên Chúa mà không rơi vào sự chấp nhận định mệnh về sự vô vọng của cuộc hành trình. Thiên Chúa, nhờ ân sủng của Giáo hội và nhiều người tốt lành, ban cho chúng ta khả năng chuẩn bị để đối phó với thách thức của việc di dời.

Thách đố

Khi việc di dời thực sự là lựa chọn duy nhất, các quyết định về thời gian, địa điểm và cách thức di chuyển thường được thúc đẩy bởi tình trạng khẩn cấp hoặc dựa trên thông tin đáng ngờ hoặc nhận thức không chính xác. Hơn nữa, hầu hết những người buộc phải di chuyển hiếm khi sẵn sàng đối mặt với những khó khăn của việc di dời, cho dù đó là hành trình chạy trốn, tìm nơi trú ẩn và sau đó thích nghi với hoàn cảnh đã thay đổi của họ ở một địa điểm mới.

Ứng phó

Ở những nơi có thể xảy ra tình trạng lánh nạn do khí hậu, Giáo hội Công giáo được kêu gọi tham gia tích cực vào việc chuẩn bị cho những người phải lánh nạn bằng cách cung cấp thông tin hợp lý và được chứng thực. Điều này có thể hỗ trợ các quyết định di cư của họ trước khi khởi hành và nâng cao khả năng chuẩn bị thông qua trao quyền cho cá nhân và cộng đồng. Các hành động liệt kê dưới đây, là kết quả của sự hợp tác giữa các

tổ chức tôn giáo, tổ chức xã hội dân sự, chính phủ và các cơ quan quốc tế, sẽ có liên quan:

o Lập bản đồ các vùng lãnh thổ bị ảnh hưởng đặc biệt bởi CCD và xác định các quần thể có nguy cơ, tận dụng các công cụ sẵn có như 'Chỉ số thông báo rủi ro'.[40]

o Tiến hành lập bản đồ xã hội và tài nguyên của cộng đồng sống tại cũng như cộng đồng dân cư phải di dời.

o Giúp xác định và chuẩn bị các địa điểm định cư hoặc tái định cư để đề phòng việc di dời, tương ứng với các cộng đồng cụ thể dễ bị tổn thương do thiên tai. Giới thiệu các hoạt động tái định cư có kế hoạch và tự nguyện cũng như tăng cường tham vấn và tham gia của tất cả mọi người, để đảm bảo rằng tất cả mọi người - đặc biệt là những người khuyết tật và người già - đều được đưa vào các quyết định ảnh hưởng đến cuộc sống của họ.

o Lập bản đồ các tổ chức tham gia với CCD và các dịch vụ do họ cung cấp về mặt thông tin và trao quyền theo quan điểm dịch chuyển.

o Vận động cho các quy trình tài chính khí hậu hợp lý hóa để ưu tiên các cộng đồng nghèo nhất và trao quyền cho các cộng đồng địa phương tiếp cận nguồn tài trợ nhanh nhất có thể, với các biện pháp minh bạch và trách nhiệm giải trình phù hợp.

o Hỗ trợ chính quyền địa phương trong việc phổ biến hiệu quả thông tin liên quan và đáng tin cậy liên quan đến việc di dời – bao gồm mọi chương trình bảo vệ an toàn – cho tất cả các nhóm dân số có nguy cơ.

o Vận động xây dựng các chương trình thúc đẩy cơ chế ứng phó và kỹ năng sinh tồn của mọi người để sẵn sàng cho việc di dời và thích nghi ở địa điểm mới.

o Thiết lập mạng lưới liên đới giữa các cộng đồng gốc và cộng đồng đến, thúc đẩy sự kết nối hợp tác trong tất cả các giai đoạn di dời và đảm bảo hỗ trợ mục vụ đầy đủ cho các cộng đồng đó khi đến.

Do đó, Giáo hội tại nơi đi được khuyến khích giữ liên lạc với các thành viên của mình, những người vì bất kỳ lý do gì, chuyển đi nơi khác, trong khi Giáo hội tiếp nhận cần đảm nhận trách nhiệm của mình đối với những người hiện đã trở thành thành viên của Giáo hội. Cả hai Giáo hội địa phương đều được kêu gọi duy trì các trách nhiệm mục vụ chuyên biệt của mình trong tinh thần hiệp thông tích cực và được thể hiện một cách thực tế.[41]

o Thiết lập các chương trình xây dựng năng lực nhằm chuẩn bị cho mọi người hội nhập lâu dài vào các cộng đồng mới khi việc quay trở về không phải là một lựa chọn khả thi.

5. Thúc đẩy hòa nhập và hội nhập

Trong tất cả các sinh vật sống khác, con sẽ mang vào tàu hai con, một đực và một cái, để con có thể giữ chúng sống với con. (Sáng thế ký 6:19).

Một ngôi nhà chung chào đón và nâng đỡ “mọi sinh vật” là quà tặng độc đáo của công trình tạo dựng dồi dào của Thiên Chúa.[42] Hoạt động vì sự sáng tạo và một thế giới tiếp tục đón nhận cuộc sống dưới mọi hình thức và biểu hiện đẹp đẽ của nó, không loại trừ ai, là trở thành những người đồng sáng tạo, tiếp tục sứ mệnh của Chúa ban sự sống dồi dào cho tất cả con người và mọi “sinh vật”.

Thách đố

Các luồng di cư lớn và không được kiểm soát có thể áp đảo các xã hội tiếp nhận và gây ra căng thẳng và xung đột. Thường không được chuẩn bị sẵn sàng và thiếu các kỹ năng cũng như nguồn lực cần thiết, các xã hội địa phương cần được hỗ trợ cụ thể, đồng thời cần được khuyến khích và giáo dục nếu họ phải đối mặt với những thách thức do di cư gây ra. Hơn nữa, phạm vi phản ứng trong các cộng đồng sở tại – bao gồm sự thờ ơ, sợ hãi, không khoan dung và bài ngoại – nếu không được giải quyết, có thể gây nguy hiểm cho những nỗ lực chào đón, bảo vệ, thúc đẩy và hội nhập CDP.

Ứng phó

Giáo hội Công giáo được kêu gọi tham gia vào xã hội, chuẩn bị và khuyến khích mọi người chào đón, sẵn sàng và niềm nở trao ban tình liên đới với CDP, cung cấp cho những người di cư này nơi ở và điều kiện để sinh tồn, bảo vệ quyền và phẩm giá của họ, thúc đẩy sự phát triển con người toàn diện của họ, và tạo điều kiện thuận lợi cho các quá trình hội nhập xã hội, lao động và văn hóa.

Điều này có thể được thực hiện thông qua các hành động như sau:

○ Kết nối với các chính phủ trong việc thúc đẩy và thực hiện các chiến dịch nâng cao nhận thức; công tác tổ chức nơi ở an toàn; tiếp cận chăm sóc xã hội bao gồm các dịch vụ y tế; trợ giúp pháp lý; và các chương trình xây dựng năng lực.

Không đủ... để chỉ mở cửa nhà ai đó... và cho phép họ vào; nhưng cũng phải giúp họ dễ dàng trở thành một phần thực sự của xã hội tiếp nhận họ. Tình liên đới phải trở thành

**kinh nghiệm hằng ngày về sự trợ giúp, chia sẻ và tham gia.
[43]**

○ Phát triển các chiến dịch nâng cao nhận thức về CCD bao gồm và thu hút sự tham gia của cộng đồng sở tại ở tất cả các cấp nhằm xây dựng một môi trường thuận lợi để chào đón CDP, ví dụ như thông qua việc xuất bản sách thiếu nhi trên CCD và sử dụng phương tiện truyền thông xã hội.

○ Tổ chức các cơ cấu và chương trình chỗ ở an toàn cho CDP, đặc biệt chú ý đến trẻ vị thành niên không có người đi cùng và hòa nhập những người dễ bị tổn thương trong cộng đồng địa phương.

○ Phát triển các chương trình nâng cao kỹ năng và hỗ trợ tìm việc làm để CDP và những người khác có hoàn cảnh tương tự, dễ bị tổn thương có thể hòa nhập tốt hơn trong cộng đồng địa phương.

○ Đầu tư vào các dự án tạo việc làm, đặc biệt chú trọng đến nông nghiệp (ví dụ: nông nghiệp quy mô nhỏ và cộng đồng), và thúc đẩy tinh thần kinh doanh sáng tạo để nâng cao khả năng có việc làm của CDP.

Tính ưu việt của phát triển nông nghiệp [...] có nghĩa là đảm bảo khả năng phục hồi hiệu quả, củng cố một cách cụ thể khả năng của người dân đối mặt với khủng hoảng - tự nhiên hoặc nhân tạo - chú ý đến các nhu cầu khác nhau.[44]

○ Trao quyền cho CDP để điều hướng thành công các chức năng xã hội cơ bản thông qua các chương trình xây dựng năng lực như dạy kèm ngôn ngữ, giáo dục văn hóa, các khóa học về quyền công dân tích cực và cung cấp không gian để lắng nghe lẫn nhau và trao đổi văn hóa, đồng thời thu hút các nguồn lực

sẵn có tại địa phương (người/nhóm) càng nhiều càng tốt để cung cấp các chương trình như vậy.

○ Chuẩn bị cho các cộng đồng sở tại, thông qua các hoạt động nâng cao năng lực nhằm nâng cao nhận thức và tạo điều kiện thuận lợi cho các quá trình hòa nhập, nhằm khuyến khích đưa vào CDP và bao gồm cả những người dễ bị tổn thương trong cộng đồng địa phương.

Tôi nhắc lại sự cần thiết phải thúc đẩy văn hóa gặp gỡ bằng mọi cách có thể –tăng cơ hội trao đổi liên văn hóa, ghi lại và phổ biến các thực tiễn tốt nhất về hội nhập, và phát triển các chương trình để chuẩn bị cho các cộng đồng địa phương tham gia vào quá trình hội nhập.[45]

6. Thực hiện ảnh hưởng tích cực đối với việc hoạch định chính sách

Sự khôn ngoan hơn sức mạnh, nhưng sự khôn ngoan của người nghèo bị coi thường và lời nói của anh ta không được chú ý (Giăng viên 9:16).

Sự khôn ngoan trước hết là một hồng ân của Chúa Thánh Thần, một hồng ân không chỉ được ban cho những người thông minh và uyên bác, mà còn cho những người bị gạt ra bên lề xã hội và những người “bị loại trừ”. Khả năng tiếp cận quyền lực, nguồn tài nguyên phong phú, năng lượng dồi dào và thậm chí cả những kỹ năng đáng kể có thể trở nên vô dụng nếu chúng không được hướng dẫn bởi sự khôn ngoan. Bất kỳ kế hoạch, chính sách hay chiến lược nào không thừa nhận sự khôn ngoan đến từ người “nghèo khó” đều bỏ qua sự khôn ngoan của Thánh Linh hiện diện trong họ và rất có thể sẽ thất bại.

Thách đố

Các chính sách và chương trình liên quan đến CCD thường không đầy đủ, thiên cận và bị ảnh hưởng bởi các mối quan tâm kinh tế. Trong nhiều trường hợp, sự can thiệp của con người có thể gây hại cho môi trường cũng như việc bãi bỏ quy định dựa trên các nguyên tắc thị trường tự do. Những người có nguy cơ, bao gồm cả CDP, hiếm khi được đưa vào tham vấn. Kết quả là, lợi ích của một số ít thường chiếm ưu thế hơn việc bảo vệ lợi ích chung.

Nhiều người trong số những người sở hữu nhiều nguồn lực và quyền lực kinh tế hoặc chính trị dường như chủ yếu quan tâm đến việc che giấu các vấn đề hoặc che giấu các triệu chứng của chúng, chỉ đơn giản là nỗ lực giảm thiểu một số tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, nhiều triệu chứng trong số này chỉ ra rằng những tác động như vậy sẽ tiếp tục tồi tệ hơn nếu chúng ta tiếp tục với các mô hình sản xuất và tiêu dùng hiện tại.[46]

Ứng phó

Giáo hội Công giáo được kêu gọi để đảm bảo rằng quan điểm của những người dễ bị tổn thương, như CDP, được lắng nghe và tiếp nhận. Đối thoại hiệu quả với các chính phủ và những người ra quyết định là điều quan trọng trong việc truyền cảm hứng cho các kết quả chính sách tốt liên quan đến CCD, và nên được thực hiện phù hợp với các nguyên tắc của giáo huấn xã hội của giáo hội Công giáo.

Có một nhu cầu cấp thiết là xây dựng các chính sách để trong vài năm tới, lượng khí thải carbon dioxide và các loại khí gây ô nhiễm cao khác có thể giảm đáng kể, ví dụ, bằng cách thay thế nhiên liệu hóa thạch và phát triển các nguồn năng lượng tái tạo. Trên toàn thế giới, khả năng tiếp cận năng lượng sạch và tái tạo ở mức tối thiểu. Vẫn cần phải phát triển các công nghệ lưu trữ phù hợp.[47]

Điều này có thể được thực hiện ngang qua các hành động vận động hiệu quả như sau:

o Tham gia vào cuộc 'chuyển đổi sinh thái' thực sự, với cam kết và hành động mạnh mẽ trong việc chăm sóc ngôi nhà chung và những nơi dễ bị tổn thương nhất, bao gồm cả việc dựa trên các khía cạnh đó của Chương trình Hành động Addis Ababa, Mục tiêu Phát triển Bền vững và Thỏa thuận Khí hậu Paris là hợp lý và đồng thuận với Giáo huấn Xã hội Công giáo.

Họ [những người trẻ] nhắc nhở chúng ta về nhu cầu cấp thiết phải có một sự chuyển đổi sinh thái, điều “phải được hiểu một cách toàn diện, như một sự chuyển đổi cách chúng ta liên hệ với anh chị em của mình, với những sinh vật khác, với tạo vật trong tất cả sự phong phú của nó và với Đấng Tạo Hóa là nguồn gốc và căn nguyên của mọi sự sống.”[48]

o Đảm bảo rằng tất cả mọi người, cả người dân địa phương và những người mới đến như CDP, đều có quyền tiếp cận bình đẳng và lâu dài với các dịch vụ công cơ bản[49] và được cung cấp tài liệu phù hợp. Họ phải có khả năng tham gia vào việc xây dựng các chính sách có ảnh hưởng đến họ.

Chúng ta cần ngừng suy nghĩ về các “can thiệp” để bảo vệ môi trường bằng các chính sách được phát triển và tranh luận bởi tất cả các bên quan tâm. Sự tham gia của các bên thứ hai cũng đòi hỏi phải được thông báo đầy đủ về các dự án đó cũng như các rủi ro và khả năng khác nhau của chúng; điều này không chỉ bao gồm các quyết định sơ bộ mà còn bao gồm nhiều hoạt động tiếp theo và giám sát liên tục.[50]

o Cảnh báo cho các chính phủ và các tổ chức nhân đạo về cái gọi là “dân số vô hình”, những người đã phải đối mặt với nhiều

trường hợp di dời do hoàn cảnh nằm ngoài tầm kiểm soát của họ, đặc biệt dễ bị tổn thương.

Các nhà lãnh đạo chính phủ phải làm mọi thứ có thể để đảm bảo rằng tất cả mọi người đều có thể có những phương tiện vật chất và tinh thần tối thiểu cần thiết để sống trong phẩm giá và để tạo lập và hỗ trợ một gia đình, là tế bào chính của bất kỳ sự phát triển xã hội nào. Trên thực tế, mức tối thiểu tuyệt đối này có ba tên gọi: chỗ ở, lao động và đất đai; và một danh nghĩa tinh thần: tự do tinh thần, bao gồm tự do tôn giáo, quyền được giáo dục và tất cả các quyền công dân khác.[51]

o Vận động cho việc công nhận và bảo vệ những người phải di dời do biến đổi khí hậu, bao gồm cả việc bảo vệ quyền con người của họ và cung cấp hỗ trợ nhân đạo, phù hợp với luật pháp quốc tế.

Các cuộc thảo luận đang diễn ra để giao trách nhiệm cho các cơ quan liên quan đến chính sách di cư do hậu quả khí hậu gây ra và những người phải di dời trong nước do thiên tai. Rõ ràng là họ cần sự bảo vệ của cộng đồng quốc tế.[52]

o Chia sẻ những câu chuyện, bằng chứng và dữ liệu của con người về thực tế của biến đổi khí hậu và tác động của nó đối với sự tồn tại của con người và thế giới tự nhiên nhằm nâng cao nhận thức của các nhà hoạch định chính sách và tạo điều kiện cho các biện pháp hiệu quả và sâu rộng.

Tiếp đón liên quan đến việc lắng nghe chăm chú và chia sẻ lẫn nhau về những câu chuyện cuộc sống. Nó đòi hỏi một con tim rộng mở, sẵn sàng làm cho cuộc sống của người khác nên hiện hữu, và quảng đại chia sẻ thời gian và nguồn lực.[53]

o Thúc giục các nhà hoạch định chính sách áp dụng các công cụ hiện có nhằm tăng cường khả năng phục hồi của CDP và các cộng đồng cư trú tại đó (ví dụ: điều này có thể bao gồm một số nguyên tắc được tìm thấy trong Khung Sendai về Giảm thiểu rủi ro thiên tai[54]) và lý tưởng nhất là tiến xa hơn.

o Vận động các chính phủ xem xét tham gia các sáng kiến, khuôn khổ và hành động đã được quốc tế đồng ý phù hợp với giáo huấn xã hội của Giáo hội và thực hiện điều tương tự trong khuôn khổ quốc gia và khu vực của họ.

Nghĩa vụ tôn trọng các quyền và nghĩa vụ bắt nguồn từ các văn kiện pháp lý quốc tế với các tiêu chuẩn của chúng góp phần nâng cao phẩm giá của những người đang di chuyển, những người xin tị nạn và những người tị nạn. Họ phải được cung cấp đúng thủ tục tố tụng, xét xử công bằng và các quyền cơ bản cần thiết để họ sống một cuộc sống tự do, đàng hoàng và tự chủ và để có thể xây dựng cuộc sống mới này trong một xã hội khác.[55]

o Vận động xây dựng các chính sách và chương trình hỗ trợ di dời và tái định cư CDP, cung cấp cho họ điều kiện sống xứng đáng, bao gồm cả nhà ở.

o Khuyến khích di cư an toàn, thường xuyên và có trật tự cho những người có nguy cơ.

o Áp dụng cách tiếp cận hướng tới tương lai có tính đến các biện pháp nhằm ngăn chặn các nước đang phát triển gặp phải tình trạng suy thoái đất kết hợp và mất an ninh lương thực dẫn đến di cư quy mô lớn và phát triển các siêu đô thị.

o Khuyến khích và hợp tác với các chính phủ để tạo ra các hệ thống giáo dục toàn diện giúp tất cả trẻ em, bao gồm cả trẻ em CDP, nhận thức và đánh giá đầy đủ tính nhân văn chung của

chúng, từ đó góp phần vào sự phát triển hòa bình và bền vững của đất nước.

o Thúc đẩy tham vấn với người dân bản địa và người dân địa phương trước khi phát triển các dự án có thể có tác động tiêu cực đến môi trường và dẫn đến việc di dời.

7. Mở rộng việc chăm sóc mục vụ

Con hãy đối xử với người nước ngoài cư trú với con không khác gì những người bản xứ sinh ra giữa con; có tình yêu dành cho anh ấy như cho chính mình; vì con cũng đã từng là người ngoại bang ở vùng đất Ai Cập. Ta, Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của các ngươi (Sách Lê-vi 19:34).

Tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa là vô biên. Họ không dừng lại ở biên giới và không phân biệt giữa công dân và khách lạ vì Thiên Chúa quan tâm đến toàn thể gia đình nhân loại và toàn thể tạo vật. Mở rộng việc chăm sóc mục vụ đòi hỏi phải trở thành những chứng nhân trung thành và kiên định về ân sủng vô hạn này.

Thách đố

Đối mặt với những khác biệt về sắc tộc, văn hóa, ngôn ngữ và nghi lễ cũng như những điểm dễ bị tổn thương đặc biệt, các Giáo hội địa phương thường gặp khó khăn trong việc phát triển một mục vụ cụ thể nhằm chăm sóc CDP và bao gồm những người Công giáo trong số họ ở các giáo xứ địa phương.

Ứng phó

Giáo hội Công giáo được mời gọi để chào đón, bảo vệ, thăng tiến, và hội nhập CDP, phát triển một tập trung đặc biệt vào việc chăm sóc mục vụ có khả năng đáp ứng các nhu cầu khác nhau của những người Công giáo cũng như những người thuộc tôn giáo và niềm tin khác.

Điều quan trọng là việc dạy giáo lý và rao giảng trực tiếp và rõ ràng hơn về ý nghĩa xã hội của cuộc sống, chiều kích huynh đệ của linh đạo, xác tín của chúng ta về phẩm giá bất khả chuyển nhượng của mỗi người, và những lý do để yêu thương và đón nhận mọi anh chị em của mình.[56]

Điều này có thể được thực hiện thông qua các hành động như sau:

o Thiết lập các mục vụ và thu hút các tác nhân mục vụ ở những nơi CCD có khả năng xảy ra hoặc đã xảy ra. Ngoài ra, nếu không có sẵn các nguồn lực, hãy củng cố các mục vụ di dân và các tuyên úy hiện có.

o Bất cứ khi nào có thể, thành lập một văn phòng để điều phối mục vụ cho CDP trong Hội đồng Giám mục, hoặc ở cấp giáo phận nơi được bảo đảm bởi các điều kiện nghiêm trọng.

o Bất cứ nơi nào chính phủ có nguồn lực để hỗ trợ CDP, hãy xem xét việc hợp tác và đề xuất các dự án chung. Sự đóng góp của Giáo hội là công hiến “bộ mặt con người” của cuộc khủng hoảng khí hậu cho các chuyên gia, nhằm giúp họ hiểu rõ hơn về thực tế ở cấp cơ sở và tôn trọng phẩm giá con người.

Tất cả chúng ta đều có trách nhiệm đối với những người bị tổn thương, những người của chính chúng ta và tất cả các dân tộc trên trái đất. Chúng ta hãy quan tâm đến nhu cầu của mọi người nam nữ, già cũng như trẻ, với cùng một tinh

thần quan tâm và gần gũi huynh đệ như người Samari nhân hậu.[57]

o Phát triển các chương trình mục vụ lòng ghép hỗ trợ nhân đạo, giáo dục hòa giải, bảo vệ hiệu quả các quyền và nhân phẩm, cầu nguyện và phụng vụ, hỗ trợ tinh thần và tâm lý.

Hy vọng, lòng can đảm, tình yêu và sự sáng tạo là cần thiết để cuộc sống có thể được phục hồi. Tuy nhiên, phải ưu tiên nỗ lực phối hợp không chỉ để cung cấp cho những người này sự hỗ trợ về mặt hậu cần và nhân đạo mà hơn thế nữa là sự hỗ trợ cụ thể về tinh thần và đạo đức. Các khía cạnh linh đạo và huấn luyện phải được coi như một phần không thể thiếu của “nền văn hóa chào đón đích thực”.[58]

o Mời gọi sự tham gia của CDP Công giáo trong các chương trình mục vụ tại các giáo xứ địa phương, cung cấp dịch vụ chăm sóc tinh thần tôn trọng và coi trọng họ như anh chị em với ngôn ngữ, truyền thống, phong tục và nghi thức thân thiết của họ, đồng thời giới thiệu cho họ truyền thống, phong tục và nghi thức của cộng đồng sở tại.

Việc buộc phải di dời của các gia đình bản địa, nông dân, gốc Phi và ven sông, bị áp lực phải rời đi hoặc bị ngập thở vì thiếu cơ hội, đòi hỏi một phản ứng mục vụ chung trong các khu ổ chuột đô thị. Theo đó, các nhóm truyền giáo sẽ cần phải đồng hành với họ, phối hợp với các giáo xứ và các hiệp hội khác trong và ngoài Giáo hội, để chào đón và cử hành các nghi thức phụng vụ hội nhập văn hóa bằng ngôn ngữ của những người di cư; thúc đẩy các cơ hội giao lưu văn hóa; tăng cường hòa nhập trong cộng đồng và trong thành phố; và khuyến khích họ chủ động trong công việc này.[59]

o Trao quyền và bao gồm hiệu quả CDP Công giáo trong việc thực hiện các chương trình mục vụ nhắm tới nhu cầu của họ

Điều quan trọng nữa là làm việc để hiểu biết lẫn nhau, tận dụng mọi cơ hội do công việc mục vụ thông thường mang lại cũng như lôi kéo những người nhập cư vào đời sống của các giáo xứ.[60]

o Thúc đẩy các sáng kiến đại kết và liên tôn phục vụ nhu cầu vật chất và tinh thần của tất cả CDP.

Hành động và hợp tác chung với các Giáo hội và cộng đồng Giáo hội khác nhau cũng như nỗ lực chung với những người khác tín ngưỡng, dẫn đến việc chuẩn bị những lời kêu gọi ngày càng khẩn cấp ủng hộ người tị nạn và những người bị buộc phải di dời khác.[61]

o Thu hút giới trẻ vào công việc mục vụ trên CCD thông qua việc phát triển các tài liệu sáng tạo, bao gồm cả sách giáo lý.

[Những người trẻ tuổi] có nhiều thứ để cống hiến, nhờ vào sự nhiệt tình và cam kết của họ. Không nói gì đến sự khao khát chân lý của họ, điều liên tục nhắc nhở chúng ta về sự thật rằng hy vọng không phải là điều không tưởng và hòa bình luôn là điều tốt đẹp có thể đạt được. Chúng ta đã thấy điều này qua cách nhiều người trẻ đã tích cực kêu gọi sự chú ý của các nhà lãnh đạo chính trị đối với vấn đề biến đổi khí hậu.[62]

8. Hợp tác hoạch định chiến lược và hành động

Một thân thể và một tinh thần, cũng như con cũng được kêu gọi với một niềm hy vọng cho ơn kêu gọi của mình (Ê-phê-sô 4:4).

Mặc dù luôn thừa nhận rằng cần phải trân trọng nhiều ý tưởng và kế hoạch hành động, nhưng điều cần thiết là phải cùng nhau theo đuổi lợi ích chung: một gia đình nhân loại được Thiên Chúa tạo dựng như một thân thể. Gia đình Giáo hội không bao giờ được quên rằng chính Chúa Thánh Thần “đáng mang lại nhiều hồng ân phong phú, đồng thời tạo nên một sự hiệp nhất không bao giờ là đồng nhất mà là một sự hòa hợp nhiều mặt và mời gọi”.[63]

Thách đố

CCD đặt ra những thách thức mới và phức tạp, việc đáp ứng những thách thức đó là nhiệm vụ của tất cả các tổ chức tôn giáo, xã hội và chính trị khác nhau. Các hành động đơn phương và thiếu phối hợp có khả năng gây nguy hiểm cho tốc độ và hiệu quả của các phản ứng.

Ứng phó

Giáo hội Công giáo được kêu gọi thúc đẩy sự hợp tác giữa tất cả các bên Công giáo trong việc lập kế hoạch chiến lược và hành động liên quan đến CCD; hợp tác với các nhóm tôn giáo khác và các tổ chức xã hội dân sự có cùng tầm nhìn và sứ mệnh; và tham gia vào sự hợp tác của nhiều bên liên quan, nhằm thúc đẩy cách tiếp cận tích hợp và lấy con người làm trung tâm đối với vấn đề lánh nạn khí hậu. Điều này có thể được thực hiện thông qua các hành động như sau:

Một sự đồng thuận toàn cầu là cần thiết để đối mặt với những vấn đề sâu xa hơn, vốn không thể giải quyết bằng hành động đơn phương của từng quốc gia. Ví dụ, một sự đồng thuận như vậy có thể dẫn đến việc lập kế hoạch cho một nền nông nghiệp bền vững và đa dạng, phát triển các dạng năng lượng tái tạo và ít gây ô nhiễm hơn, khuyến khích sử dụng năng lượng hiệu quả hơn, thúc đẩy quản lý

tốt hơn các nguồn tài nguyên rừng và biển cũng như đảm bảo khả năng tiếp cận toàn cầu đối với nước uống.[64]

o Thiết lập các mạng lưới năng động giữa tất cả các tác nhân Công giáo tham gia vào CCD, được điều phối bởi Hội Đồng Giám Mục ở mức độ quốc gia và khu vực, để có thể trao đổi những kinh nghiệm tích cực, bài học, công cụ, và thông tin.

Sau đó, để phối hợp tốt hơn mọi hoạt động mục vụ vì lợi ích của người nhập cư, Hội đồng Giám mục nên ủy thác nó cho một Ủy ban đặc biệt, với việc bổ nhiệm một Giám đốc Quốc gia để điều hành các ủy ban giáo phận tương ứng.[65]

o Thúc đẩy hợp tác hiệu quả trong hoạch định chiến lược và hành động với các tổ chức xã hội dân sự và tôn giáo khác, ở cấp quốc gia và khu vực, để tránh trùng lặp và lãng phí nguồn lực.

Sự hợp tác giữa các Giáo hội Kitô giáo khác nhau và các tôn giáo ngoài Kitô giáo trong công việc từ thiện này sẽ dẫn đến những bước tiến mới trong việc tìm kiếm và thực hiện sự hiệp nhất sâu sắc hơn trong gia đình nhân loại.[66]

o Tạo điều kiện đối thoại hợp tác giữa các tổ chức tôn giáo, tổ chức xã hội dân sự, đại diện chính phủ và các cơ quan quốc tế, nhằm thúc đẩy hợp tác quốc gia và khu vực và lập kế hoạch dự phòng chung để dự đoán, trong hoặc sau thảm họa do khủng hoảng khí hậu gây ra.

Sự hợp tác này đã cho thấy làm thế nào chúng ta có thể “đạt được những kết quả quan trọng, có thể đồng thời bảo vệ công trình sáng tạo, thúc đẩy sự phát triển toàn diện của con người và quan tâm đến lợi ích chung, trong tinh thần đoàn kết có trách nhiệm và với những tác động tích cực sâu sắc cho các thế hệ hiện tại và tương lai ”.[67]

o Đầu tư vào việc chia sẻ kiến thức, khả năng hiển thị và nhân rộng các phương pháp hay nhất và truyền thông nhằm đề xuất tư duy đổi mới và các mô hình hành động.

o Thúc đẩy vận động hợp tác với các tổ chức xã hội dân sự và tôn giáo khác.

Hiện tượng nóng lên toàn cầu [...] đòi hỏi một phản ứng tập thể có khả năng đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân. [...] Các nhà lãnh đạo chính trị cần phải làm việc tích cực để thiết lập lại văn hóa đối thoại vì lợi ích chung, củng cố các thể chế dân chủ và thúc đẩy sự tôn trọng pháp quyền, như một phương tiện để chống lại các hành vi phản dân chủ, khuynh hướng dân túy và cực đoan.[68]

O Thúc đẩy sự tham gia tích cực của cộng đồng quốc tế thông qua hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ tài chính cho các quốc gia yếu nhất đang trải qua biến đổi khí hậu.

Đối với các nước nghèo, các ưu tiên phải là xóa bỏ tình trạng nghèo cùng cực và thúc đẩy sự phát triển xã hội của người dân. [...] Tương tự như vậy, họ buộc phải phát triển các hình thức sản xuất năng lượng ít gây ô nhiễm hơn, nhưng để làm được như vậy, họ cần sự giúp đỡ của các quốc gia đã trải qua quá trình tăng trưởng vượt bậc với cái giá phải trả là tình trạng ô nhiễm đang diễn ra trên hành tinh.[69]

o Thúc đẩy, phối hợp với tất cả các bên liên quan, phát triển hệ thống ứng phó cảnh báo sớm để theo dõi trong thời gian thực sự di dời của người dân và kích hoạt các phản ứng ở cấp quốc gia hoặc khu vực.

9. Thúc đẩy đào tạo chuyên nghiệp về sinh thái toàn diện

Để các tông đồ được trang bị cho công tác phục vụ và xây dựng thân thể Đức Kitô (Ê-phê-sô 4:12).

Các tài năng và quà tặng nhận được từ Thiên Chúa không được giấu giếm và phung phí vì sợ hãi, lười biếng, thờ ơ hoặc tham lam. Chúng cần được nâng cao và mài dũa để chúng ta thực thi thừa tác vụ được trao phó cách hiệu quả: cùng nhau xây dựng thân thể duy nhất và đa dạng tuyệt vời của Chúa Kitô, trở thành anh chị em trong ngôi nhà chung do Thiên Chúa tạo dựng.

Thách đố

Phạm vi và mức độ phức tạp của việc ứng phó với những thách thức do CCD đặt ra đòi hỏi kiến thức chuyên môn và thông thạo về vấn đề này. Các điều phối viên mục vụ và các tác nhân không thể tùy cơ ứng biến một cách đơn giản, vì điều này có thể dẫn đến sự thất bại của các sáng kiến.

Ứng phó

Giáo hội Công giáo được kêu gọi tổ chức và cung cấp đào tạo chuyên nghiệp về hệ sinh thái toàn diện cho các tác nhân mục vụ và những người thực hành khác có cùng tầm nhìn và sứ mệnh. Loại hình đào tạo này cần có phạm vi rộng, và được điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu đa dạng của một nhóm lớn từ những người bị di dời đến các Giám mục. Điều này có thể được thực hiện thông qua các hành động như sau:

o Tổ chức và cung cấp giáo dục chính thức và không chính thức về CCD và hệ sinh thái toàn diện, luôn đề cao những tác động của phẩm giá con người và hệ sinh thái nhân văn, với quan điểm thần học rõ ràng.

Quyền được giáo dục - cả đối với trẻ em gái (không bao gồm ở một số nơi) - [...] được đảm bảo trước hết bằng cách tôn trọng và củng cố quyền cơ bản của gia đình là được giáo dục con cái, cũng như quyền của Giáo hội và các nhóm xã hội hỗ trợ, giúp đỡ các gia đình trong việc giáo dục con cái. Giáo dục được hình thành theo cách này là cơ sở để thực hiện Chương trình nghị sự 2030 và để phục hồi môi trường.[70]

o Sản xuất tài liệu nguồn (sách, phim, v.v.) cho thanh thiếu niên và trẻ em có lồng ghép các chủ đề CCD.

Điều này có thể được hoàn thành trong một nỗ lực đòi hỏi nhưng hiệu quả cao, để cân nhắc và cập nhật các mục tiêu và sự tích hợp của các ngành khác nhau, việc giảng dạy được truyền đạt trong các nghiên cứu Giáo hội trong khuôn khổ và chú ý cụ thể này. Trên thực tế, ngày nay “Việc phải làm là một cuộc loan báo Tin Mừng có khả năng dội ánh sáng vào những cách thức mới trong mối liên hệ với Thiên Chúa, với tha nhân và với thế giới xung quanh chúng ta, và khơi dậy những giá trị cơ bản. (EG, 74).[71]

o Bao gồm các yếu tố sinh thái toàn diện và hoán cải sinh thái trong tất cả các khóa học về giáo huấn xã hội của Giáo hội: trong các chủng viện, chương trình đào tạo giáo dân, các khóa đào tạo giáo lý viên, các lớp tôn giáo và đạo đức Kitô giáo.

Nhiệm vụ rộng lớn và cấp bách này đòi hỏi, ở cấp độ văn hóa của đào tạo học thuật và nghiên cứu khoa học, một nỗ lực rộng rãi và hào phóng nhằm chuyển đổi mô hình triết để, hay đúng hơn – tôi dám nói – ở “một cuộc cách mạng văn hóa táo bạo” (LS, 114).[72]

o Nâng cao năng lực của Giáo hội địa phương để thu thập và giám sát dữ liệu liên quan về CCD ở cấp quốc gia và khu vực.

o Cập nhật thường xuyên các đánh giá về CCD và các kịch bản trong tương lai và chia sẻ chúng giữa các đối tác, để góp phần điều chỉnh kế hoạch và hành động chiến lược.

o Nâng cao kiến thức về các hiệp định liên quan như Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC) Hội nghị các bên (COP); Công ước Liên hợp quốc về chống sa mạc hóa; Khung Sendai về Giảm nhẹ Rủi ro Thiên tai 2015-30; Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững; Hướng dẫn Tự nguyện của FAO về Quản trị Sở hữu có Trách nhiệm và về Quyền có đủ Lương thực.

10. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học về CCD

*Lòng người khôn khéo được sự tri thức; Và tai người khôn ngoan tìm kiếm sự hiểu-biết.
(Châm ngôn 18:15).*

Một người khôn ngoan và thực sự thông minh có được kiến thức thông qua công việc siêng năng và kiên nhẫn nghiên cứu một số vấn đề, chẳng hạn như sự dịch chuyển, đại diện cho những thách thức quan trọng mà Kito hữu được kêu gọi tham gia vào thế giới. Việc tìm kiếm tri thức không phải chỉ vì tri thức, mà là để hiểu đúng thực tại hầu hành động một cách thông minh và phù hợp với thánh ý yêu thương của Thiên Chúa dành cho mọi người.

Thách đố

Một số tổ chức học thuật Công giáo đã tiến hành nghiên cứu khoa học về CCD, nhưng các nghiên cứu về mối liên hệ giữa CCD và cảnh tượng tương lai là rất hiếm.

Các nghiên cứu về Giáo hội không thể chỉ giới hạn trong việc truyền đạt kiến thức, năng lực chuyên môn và kinh

nghiệm cho những người nam nữ trong thời đại chúng ta, những người mong muốn phát triển với tư cách là Kito hữu, mà còn phải đảm nhận nhiệm vụ cấp bách là phát triển các công cụ trí tuệ có thể phục vụ như các mô hình cho hành động và suy nghĩ, hữu ích cho việc rao giảng trong một thế giới được đánh dấu bởi chủ nghĩa đa nguyên về đạo đức và tôn giáo.[73]

Ứng phó

Giáo hội Công giáo được kêu gọi tăng cường nghiên cứu khoa học về CCD, và mời các tổ chức học thuật và học giả Công giáo tham gia tích cực vào lĩnh vực nghiên cứu này. Điều này có thể được thực hiện thông qua các hành động như sau:

○ Hỗ trợ phát triển các chương trình học thuật giải quyết vấn đề CCD, dựa trên sự hợp tác giữa các tổ chức học thuật Công giáo và các học giả.

Thừa tác vụ này rõ ràng đòi hỏi sự huấn luyện đầy đủ cho tất cả những ai có ý định, hoặc được uỷ quyền, thi hành sứ vụ này. Do đó, điều cần thiết là, ngay từ đầu, trong các chủng viện, “việc đào tạo về thiêng liêng, thần học, luật pháp và mục vụ [...] phải hướng đến những vấn đề nảy sinh do việc chăm sóc mục vụ cho những người di dân.”[74]

○ Thành lập các đài quan sát toàn cầu và/hoặc khu vực để theo dõi liên tục, thu thập và mã hóa dữ liệu cũng như đánh giá cập nhật về CCD.

○ Thúc đẩy nghiên cứu hợp tác liên quan đến CCD, ví dụ như khía cạnh con người của CCD, phát triển nông nghiệp và nông thôn, phát triển đô thị, xóa đói giảm nghèo, tính dễ bị tổn thương đặc biệt của phụ nữ và trẻ em, dinh dưỡng và an ninh

lượng thực, cơ chế bảo trợ xã hội cho người dân phải di dời, hoặc khả năng phục hồi và sự thích nghi.

[Có một] nhu cầu cấp thiết về “mạng lưới” giữa các tổ chức trên toàn thế giới đang nuôi dưỡng và thúc đẩy các nghiên cứu về Giáo hội, để thiết lập các kênh hợp tác phù hợp với cả các tổ chức học thuật ở các quốc gia khác nhau và với những tổ chức được truyền cảm hứng từ các truyền thống văn hóa và tôn giáo khác nhau. [75]

○ Ghi lại các thực tiễn tốt nhất về khả năng phục hồi khí hậu, hỗ trợ trong quá trình di dời và hòa nhập xã hội; và phát triển các khuyến nghị để đánh giá rủi ro, chiến lược thích ứng khí hậu và kế hoạch dự phòng.

Các trung tâm nghiên cứu chuyên biệt cần được thành lập để nghiên cứu các vấn đề mang tính thời đại ảnh hưởng đến nhân loại ngày nay và đưa ra những cách thức thích hợp và thực tế để giải quyết các vấn đề đó.[76]

○ Thúc đẩy sự hiểu biết học thuật rộng hơn, bao gồm quan điểm tâm linh và phù hợp với giáo huấn xã hội Công giáo.

Để làm được như vậy không chỉ đòi hỏi kiến thức thần học sâu sắc, mà còn cả khả năng hình thành, thiết kế và đạt được những cách trình bày tôn giáo Kitô giáo có khả năng gắn kết sâu sắc với các hệ thống văn hóa khác nhau. Tất cả điều này đòi hỏi phải nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học và cải thiện dần dần trình độ nghiên cứu thần học và các ngành khoa học liên quan.[77]

PHẦN KẾT LUẬN

Chúng tôi chân thành hy vọng rằng độc giả của cuốn sách nhỏ này sẽ có nhận thức sâu sắc hơn về khủng hoảng khí hậu, nguyên nhân, sự phát triển, hậu quả của nó và triển vọng giảm thiểu và quản lý nó một cách hợp lý, đặc biệt là khi xem xét CCD.

Liệu chúng ta có thể bỏ qua hiện tượng ngày càng gia tăng của “những người tị nạn môi trường”, những người buộc phải từ bỏ môi trường sống tự nhiên bị suy thoái – và thường là cả tài sản của họ nữa – để đối mặt với những nguy hiểm và bất trắc của việc di dời cưỡng bức?[78]

Câu hỏi tự trả lời: “Không, chúng tôi không thể!” Và do đó, tập sách nhỏ này rõ ràng mang tính mục vụ, như từ đầu tiên của tiêu đề đã nói, và hết sức thực tế, như tiêu đề của mười phân của nó đã làm rõ.

“Những người trẻ tuổi đòi hỏi sự thay đổi. Họ tự hỏi làm sao ai đó có thể tuyên bố là đang xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn mà không nghĩ đến cuộc khủng hoảng môi trường và những đau khổ của những người bị loại trừ”[79] trong số đó, trong trường hợp này, là những đau khổ của những người mà cuộc khủng hoảng khí hậu buộc phải chạy trốn.

Nhờ ân sủng của Thiên Chúa, biết ơn về nhận thức cao hơn của các cư dân trên toàn cầu, Giáo hội sẽ tiếp tục nêu bật hoàn cảnh khó khăn của những người phải di dời do khủng hoảng khí hậu và tìm cách nâng cao nhận thức về tình trạng khốn khổ của họ, đồng thời khuyến khích chúng ta làm một điều gì đó hiệu quả hơn.

Tài liệu “định hướng mục vụ cho người di dân vì ảnh hưởng khí hậu” nhằm mục đích để chúng ta “bắt đầu từ dưới, trong

từng trường hợp, hành động ở cấp địa phương và cụ thể nhất, sau đó mở rộng đến những cấp độ cao hơn của quốc gia và thế giới”[80] để chào đón, bảo vệ, thúc đẩy và hội nhập những người di dân. Những người mà cuộc khủng hoảng khí hậu đã cướp đi, làm bị thương và bỏ rơi -- giống như người bạn đáng thương mà người Samari nhân hậu đã thể hiện sự quan tâm và chăm sóc tận tình.

CÁCH SỬ DỤNG TÀI LIỆU

Bộ di cư và tị nạn (M&R) hy vọng rằng các Giáo hội địa phương và các tổ chức Công giáo sẽ thấy tài liệu “định hướng mục vụ cho những người di dời vì khí hậu” (POCDP) hữu ích trong việc giải quyết vấn đề những người di dời vì khí hậu (CDP) và nhu cầu cụ thể của các anh chị em bị ảnh hưởng. Khi đánh giá các chương trình hoặc lập kế hoạch cho những chương trình mới, khi nâng cao nhận thức hoặc vận động chính sách, vui lòng tập trung vào các câu trả lời được nêu chi tiết trong POCDP mà dường như đặc biệt phù hợp trong khu vực của bạn và thêm những câu trả lời khác dựa trên giáo huấn xã hội của Giáo hội. Cụ thể hơn, Phần gợi ý như sau:

1. Sử dụng POCDP trong các chiến dịch thông tin và nâng cao nhận thức cũng như hướng dẫn các nỗ lực của địa phương để chào đón, bảo vệ, thúc đẩy và hoà nhập CDP.
2. Chia sẻ tập sách này với các tổ chức phi chính phủ Công giáo và các nhóm xã hội dân sự ở quốc gia của bạn -- đặc biệt là những người quan tâm đến CDP và những người dễ bị tổn thương khác đang di chuyển -- mời họ cùng tham gia hành động và hỗ trợ chung.

3. Làm việc với các quan chức chính phủ chịu trách nhiệm về CDP và tham gia đối thoại với họ trên cơ sở POCDP này.

Bộ di cư và tị nạn mong muốn thu thập kinh nghiệm của các CDP và của những người tham gia đồng hành cùng họ. Mục đích là cung cấp khả năng hiển thị cụ thể cho những trải nghiệm tích cực, sáng kiến hiệu quả và thực tiễn tốt. Bộ di cư và tị nạn cũng quan tâm đến việc nhận phản hồi về cách POCDP được thực hiện trên phương diện mục vụ, đại kết, liên tôn và bởi các tổ chức của xã hội dân sự; và về phản ứng học thuật, kinh doanh và chính phủ. Vui lòng gửi những tin tức đó đến info@migrants-refugees.va

Để truy cập các tập tin của tập sách này hoặc các tài liệu của nó, hoặc để cập nhật và phản ánh, vui lòng truy cập trang web M&R: migrants-refugees.va

Nhân danh tất cả CDP và những người đồng hành với họ một cách quảng đại và vị tha, xin Chúa chúc lành cho mọi nỗ lực của công lý và mọi công việc của lòng thương xót để “quy tụ những người Israel bị ruồng bỏ; những người Giu-đa bị phân tán [...] từ bốn phương trời” (Isaia 11:12).

[1] Intergovernmental Panel on Climate Change (IPCC), *Global Warming of 1.5°C. An IPCC Special Report on the impacts of global warming of 1.5°C above pre-industrial levels and related global greenhouse gas emission pathways, in the context of strengthening the global response to the threat of climate change, sustainable development, and efforts to eradicate poverty*, Geneva 2018, Chapter 1.

[2] Cf. BioScience 70/1, 2020.

[3] Francis, *Message for the World Day of Prayer for the Care of Creation*, Vatican City 2020.

[4] Francis, *Address to Participants in the 41st General Conference of the FAO*, Vatican City 2019.

[5] CA, 31.

[6] LS, 30.

[7] LS, 28.

[8] Cf. Internal Displacement Monitoring Centre, *Global Report on Internal Displacement (GRID) 2020*, Geneva 2020. The IDMC is a leading source of information and analysis with its annual GRID <https://www.internal-displacement.org> The IDMC is part of the Norwegian Refugee Council www.nrc.no

[9] Cf. *Ibidem*.

[10] Cf. *Ibidem*.

[11] LS, 57.

[12] Saint Paul VI, Apostolic Letter *Octogesima Adveniens*, Vatican City 1971

[13] Cf. Saint Paul VI, Encyclical Letter *Populorum Progressio*, Vatican City 1967: AAS 59 (1967), 264.

[14] FT, 21.

[15] United Nations Ocean Conference, *Factsheet: People and Oceans*, 2017, <https://www.un.org/sustainabledevelopment/wp-content/uploads/2017/05/Ocean-fact-sheet-package.pdf>.

[16] Intergovernmental Panel on Climate Change, *Special Report on 1.5°C* (2018), Chapter 3.

[17] *Ibidem*.

[18] B. Neumann et al., *Future Coastal Population Growth and Exposure to Sea-Level Rise and Coastal Flooding: A Global Assessment*, *PloS One* 10, no. 3, March 2015.

[19] Cf. World Bank, *Groundswell. Preparing for Internal Climate Migration*, World Bank Group, 2018.

[20] Cf. Suárez-Orozco, M. (ed.), *Humanitarianism and Mass Migration: Confronting the World Crisis*, 1st ed., University of California Press, 2019.

[21] Benedict XVI, *Message for the World Day of Peace*, Vatican City 2009.

[22] Francis, *Message for the 23th Session of the Conference of the Parties*, Bonn, 2017.

[23] Francis, *Message for the World Day of Prayer for the Care of Creation*, Vatican City 2018.

[24] QA, 58.

[25] CIV, 51.

[26] QA, 58.

[27] FT, 127.

[28] Synod Of Bishops Special Assembly for the Pan-Amazonian Region, *The Amazon: New Paths for the Church and for an Integral Ecology*, Vatican City 2019, 23.

[29] Francis, *Message for the 2014 World Day of Peace*, Vatican City 2013.

[30] Francis, *Message to the Participants in the UN Framework Convention on Climate Change*, Vatican City 2019.

[31] Francis, *Address to Authorities, Civil Society and the Diplomatic Corps in Lima*, Peru 2018.

[32] Article 3 of the Universal Declaration of Human Rights.

[33] Francis, *Address to Authorities, Civil Society and the Diplomatic Corps in Tallinn, Estonia* 2018.

[34] FT, 129.

[35] CCEE, FABC, FCBCO, COMECE, SECAM, *2018 Joint Statement on Climate Justice by Bishops Conferences*, Rome 2018.

[36] QA, 17.

[37] Francis, *Address to Authorities, Civil Society and the Diplomatic Corps in Lima*, Peru 2018.

[38] Francis, *Address to the Bishops of the Mediterranean*, Bari 2020.

[39] FT, 129.

[40] INFORM is a collaboration of the Inter-Agency Standing Committee Reference Group on Risk, Early Warning and Preparedness and the European Commission. Cf. <https://drmkc.jrc.ec.europa.eu/inform-index>.

[41] WCR, 93.

[42] Cf LS, 1.

[43] John Paul II, *Speech to the participants in the Third World Congress on the Pastoral Care of Migrants and Refugees*, Vatican City 1991, 3.

[44] Francis, *Address to Participants in the 39th Session of F.A.O.*, Vatican City 2015.

[45] Francis, *Message for the 104th World Day of Migrants and Refugees*, Vatican City 2017.

[46] LS, 26.

[47] LS, 26.

[48] Francis, *Address to the Members of the Diplomatic Corps accredited to the Holy See*, Vatican City 2020.

[49] Cf United Nations, *Global Compact for Safe, Orderly and Regular Migration*, 2018, 31.

[50] LS, 183.

[51] Francis, *Address to the Members of the General Assembly of the United Nations Organization*, New York 2015.

[52] WCR, Presentation.

[53] WCR, 83.

[54] The Sendai Framework on Disaster Risk Reduction is a tool elaborated by the United Nations Office for Disaster Risk Reduction (UNDRR) to prevent new and reduce existing disaster risks. Cf. UNDRR, *Sendai Framework for Disaster Risk Reduction 2015-2030*.

[55] WCR, Presentation.

[56] FT, 86.

[57] FT, 79.

[58] WCR, 85.

[59] Synod Of Bishops, Special Assembly For The Pan-amazonian Region, *The Amazon: New Paths for the Church and for an Integral Ecology*, Vatican City 2019, 29.

[60] EMCC, 50.

[61] WCR, 110.

[62] Francis, *Address to the Members of the Diplomatic Corps accredited to the Holy See*, Vatican City 2020.

[63] EG, 117.

[64] LS, 164.

[65] EMCC, 70.

[66] RCS, 34.

[67] Francis, *Address to the Participants in the XXXI Meeting of the Parties to the Montreal Protocol*, Vatican City 2019.

[68] Francis, *Address to the Members of the Diplomatic Corps accredited to the Holy See*, Vatican City 2020.

[69] LS, 172.

[70] Francis, *Address to the Members of the General Assembly of the United Nations Organization*, New York 2015.

[71] VG, 4.

[72] VG, 4.

[73] VG, 5.

[74] WCR, 101.

[75] VG, 4.

[76] VG, 4.

[77] VG, 5.

[78] Benedict XVI, *Message for the World Day of Peace*, Vatican City 2009.

[79] LS, 13.

[80] FT, 78.